

Số: 266 /QĐ-UBND

Sông Cầu, ngày 18 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2025 của thị trấn Sông Cầu  
(Trình HĐND thị trấn Sông Cầu khóa XIX nhiệm kỳ 2021-2026)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN SÔNG CẦU**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Báo cáo số 253/BC-UBND ngày 16/12/2024 của UBND thị trấn Sông Cầu về việc thực hiện giao dự toán thu – chi ngân sách thị trấn năm 2024 và dự toán thu - chi ngân sách năm 2025;

Theo đề nghị của công chức Tài chính – kế toán thị trấn.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của thị trấn Sông Cầu cụ thể như sau.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

**Điều 2:** Giao cho Tài chính – Kế toán thị trấn phối hợp với các ngành liên quan tổ chức và phối hợp hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3:** Các ông (bà): Văn phòng UBND xã, Tài chính - Kế toán, các ngành đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy thị trấn;
- Cơ quan của các đoàn thể;
- Các trưởng tổ dân phố;
- Lưu: VP UBND.



**CHỦ TỊCH**

**Dương Tiên Vững**



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.109.500</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.109.500</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	83.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	62.000	II. Chi thường xuyên	6.864.500
III. Thu bổ sung	6.964.500	III. Dự phòng	136.000
- Bổ sung cân đối	6.964.500	IV. Tiết kiệm chi	109.000
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

## DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng



STT	NỘI DUNG	ƯỚC TH DỰ TOÁN NĂM 2024		DỰ TOÁN NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>6.980.637</b>	<b>6.559.819</b>	<b>7.489.500</b>	<b>7.109.500</b>	<b>107,29</b>	<b>108,3</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>16.143</b>	<b>9.195</b>	<b>13.000</b>	<b>13.000</b>	<b>81</b>	<b>141</b>
	Phí, lệ phí	9.195	9.195	8.000	8.000	87	87
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu khác	6.948	-	5.000	5.000	72	
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>549.727</b>	<b>135.857</b>	<b>512.000</b>	<b>132.000</b>		
1	Các khoản thu phân chia	184.571	135.857	172.000	132.000	93	97
	- Thuế GTGT	67.443	67.443	70.000	70.000	104	104
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	8.100	8.100	10.000	10.000	123	123
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		-				
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.600	11.600	12.000	12.000		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	97.428	48.714	80.000	40.000	82	82
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	365.156	-	340.000	-	93	
	Thuế TNCN	365.156		340.000		93	
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>329.076</b>	<b>329.076</b>				
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			-			
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>6.085.691</b>	<b>6.085.691</b>	<b>6.964.500</b>	<b>6.964.500</b>		
	- Thu bổ sung cân đối	4.574.000	4.574.000	6.964.500	6.964.500		152
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.511.691	1.511.691				

## DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN DT NĂM 2024			DỰ TOÁN NĂM 2025			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>6.549.768</b>	<b>424.000</b>	<b>6.111.568</b>	<b>7.109.500</b>	<b>-</b>	<b>6.864.500</b>	<b>109</b>		<b>112</b>
1	Chi giáo dục	400.000		400.000	-					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-					
3	Chi y tế	25.300		25.300	33.700		33.700			
4	Chi văn hóa, thông tin	295.000	250.000	45.000	50.000		50.000	17		111
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-			-					
6	Chi thể dục thể thao	25.000	-	25.000	55.000		55.000	220		220
7	Chi bảo vệ môi trường	-			-		-			
8	Chi các hoạt động kinh tế	277.700	128.000	149.700	138.100		138.100	50		92
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.417.568	-	5.417.568	6.535.700		6.535.700	121		121
10	Chi cho công tác xã hội	95.000	46.000	49.000	52.000		52.000	55		106
11	Tiết kiệm chi	-		-	109.000					
12	Dự phòng ngân sách	14.200		-	136.000					



**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025**  
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm 2024			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>									
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
2. Công trình khởi công mới									
-									
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
-									
...									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>59.705</b>	<b>50.645</b>	<b>9.060</b>	<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	-
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	59.705	50.645	9.060	60.000	60.000	-
An ninh quốc phòng		-	-			
Đền ơn đáp nghĩa	7.565	7.000	565	8.000	8.000	
CD da cam	12.540	12.540	-	12.500	12.500	
Người nghèo	8.350	8.000	350	8.300	8.300	
Trẻ thơ	2.805	2.805	-	3.000	3.000	
Nhân đạo	11.950	4.600	7.350	12.000	12.000	
Người cao tuổi	12.765	12.000	765	12.700	12.700	
Khuyến học	3.730	3.700	30	3.500	3.500	
2. Các hoạt động tài chính khác	-	-	-		-	-
Phòng chống thiên tai		-	-		-	-
Thu hộ chi hộ khác		-	-		-	-

**BÁO CÁO THUYẾT MINH**

**Công khai dự toán ngân sách thị trấn Sông Cầu năm 2025, trình HĐND thị trấn khóa XI nhiệm kỳ 2021-2026**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Báo cáo số 253/BC-UBND ngày 16/12/2024 của UBND thị trấn Sông Cầu về việc thực hiện giao dự toán thu – chi ngân sách thị trấn năm 2024 và dự toán thu - chi ngân sách năm 2025;

UBND thị trấn Sông Cầu công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách năm 2025 như sau:

**1. Thu ngân sách:**

\* Tổng thu ngân sách nhà nước thị trấn: 525.000.000đ

\* Tổng thu ngân sách thị trấn: 7.109.500.000đ

**Trong đó:**

Tổng thu ngân sách trong cân đối: 145.000.000đ

+ Thu phí, lệ phí: 10.000.000đ

+ Thu thuế GTGT: 70.000.000đ

+ Thu thuế trước bạ: 40.000.000đ

+ Thuế SD đất phi NN: 10.000.000đ

+ Thuế môn bài: 10.000.000đ

+ Thu khác (Diện tích bán hàng chợ): 5.000.000đ

- Thu bổ sung ngân sách cấp trên: 6.964.500.000đ

**2. Chi ngân sách:**

**Tổng chi ngân sách: 7.109.500.000đ**

**Trong đó:**

- Chi thường xuyên: 6.864.500.000đ

+ Sự nghiệp VH TT: 50.000.000đ

+ Sự nghiệp TD TT: 55.000.000đ

- + Sự nghiệp y tế: 33.700.000đ
- + Sự nghiệp kinh tế: 138.100.000đ
- + Hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể: 6.535.700.000đ
- + Công tác xã hội: 52.000.000đ
- Tiết kiệm chi: 109.000.000đ
- Dự phòng: 136.000.000đ

**3. Các hoạt động tài chính khác: 60.000.000đ**

**4. Đánh giá tình hình hình phân bổ dự toán thu - chi ngân sách:**

Trong năm 2025 thị trấn sẽ chủ động phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong toàn thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thu triệt để các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, thu đúng, thu đủ và phấn đấu thu vượt ngân sách từ 10% trở lên so với dự toán giao.

Tập trung chi kịp tiến độ dự toán giao, đảm bảo chi tiêu đúng chính sách, chế độ, tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả. Đặc biệt chi đầy đủ kịp thời các khoản chi theo chế độ;

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh dự toán thu- chi ngân sách thị trấn Sông Cầu năm 2025.

***Nơi nhận***

- UBND huyện
- Phòng Tài chính- KH
- Đảng ủy, HĐND, UBND TT
- Các đoàn thể, tổ chức CTXH
- Lưu VP, KTNS



**CHỦ TỊCH**

**Dương Tiến Vững**